

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **40/2023/QĐDS-ST**
Ngày 05 tháng 4 năm 2023
V/v: *Tuyên bố một người đã chết*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Nhung** - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà **Phạm Thị Thùy Linh** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên họp: Bà **Bùi Mai Phương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 247/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp số: 142/2023/QĐST-MPH ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Lê Trọng C, sinh năm 1954; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Cao Bá Quát, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Bà Lê Minh T, sinh năm 1935; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Cường, bà Thi: Ông Bùi Quang Hưng theo Hợp đồng ủy quyền ngày 22/3/2023 tại văn phòng luật sư BQH và cộng sự. Ông Hưng có mặt.

Người bị yêu cầu: Ông Lê Đăng K, sinh năm 1933; Địa chỉ cư trú cuối cùng: Cao Bá Quát, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG

Tại đơn yêu cầu và các lời khai tại Tòa án, những người yêu cầu thống nhất trình bày:

Cụ Lê Doãn Thuần và cụ Nguyễn Thị Nguyệt có năm người con là ông Lê Văn Thọ, bà Lê Thị Lộc, Ông Lê Đăng K, Bà Lê Minh T và bà Lê Minh Nga. Ngày 29 tháng 5 năm 1951, cụ Thuần và cụ Nguyệt đã mua bất động sản tại Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội bao gồm thửa đất diện tích 300 m², toàn bộ nhà, công trình xây dựng trên đất, có bằng khoán điền thổ số 138 theo Chứng thư chứng nhận bởi Luật sư, Công chứng viên Maurice Deroche (*Chứng thư đề ngày 29/05/1951, Chứng thư đề ngày 04/06/1951 và Đơn yêu cầu đề ngày 22/06/1951*).

Ngày 13 tháng 9 năm 1954, cụ Thuần và cụ Nguyệt đã tặng cho diện tích 300 m², toàn bộ nhà, công trình xây dựng trên đất nói trên cho hai người là Ông Lê Trọng C (cháu nội của cụ Thuần và cụ Nguyệt) và Ông Lê Đăng K (con trai của cụ Thuần và cụ Nguyệt”) theo Chứng thư phân tặng tài sản lập bởi Công chứng viên Deroche.

Từ năm 1954 đến nay, gia đình ông Cường, bà Thi không thể liên lạc được với ông Khôi và không xác định được ông Khôi ở đâu. Gia đình biết được năm 1954 ông Khôi vào Miền Nam. Ông Khôi có lập Giấy ủy quyền ngày 02/9/1954 cho ông Lê Văn Thọ (ông Thọ là bố của Ông Lê Trọng C) quản lý mọi tài sản trong hiện tại và tương lai của ông Khôi. Tuy nhiên, ông Thọ chết vào ngày 29/6/2003 mà chưa thực hiện được các quyền này của ông Khôi.

Ngày 10 tháng 8 năm 1961, Ủy ban hành chính thành phố Hà Nội ban hành Công văn số 899/QLNĐ, theo đó ghi nhận Cụ Lê Doãn Thuần được quản lý, sử dụng nhà ở Cao Bá Quát, diện tích để ở là 133,22 m².

Ông Cường đã nhiều lần gửi đơn đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với nhà đất trên, tuy nhiên do ông Khôi đã mất tích từ năm 1955 đến nay nên không thể đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với nhà đất nêu trên. Từ trước đến nay ông Cường có đăng ký hộ khẩu thường trú, cư trú và nộp tiền thuế đất. Tuy nhiên việc xin cấp Giấy chứng nhận cho Căn Nhà không thể hoàn tất.

Theo quy định pháp luật, Gia đình phải tìm kiếm ông Khôi để thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, gia đình đã đăng thông báo tìm kiếm ông Khôi lên phương tiện thông tin đại chúng, tuy nhiên đến nay vẫn không nhận được bất cứ tin tức nào về ông Khôi.

Nay theo quy định của pháp luật Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T đề nghị Tòa án tuyên bố Ông Lê Đăng K là đã chết.

Tại phiên họp hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T vẫn giữ nguyên quan điểm, yêu cầu của ông Cường, bà Thi như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

-Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp hôm nay, Thẩm phán, thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật .

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã chấp hành đầy đủ và đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T tuyên bố Ông Lê Đăng K là đã chết; Xác định ngày chết của Ông Lê Đăng K là ngày 01/01/1959.

-Về lệ phí: Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố Ông Lê Đăng K là đã chết.

Ông Lê Đăng K có địa chỉ cư trú cuối cùng: Cao Bá Quát, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội nên đây là việc dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. Xét yêu cầu của Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T nhận thấy:

Căn cứ vào lời khai của những người yêu cầu Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T; Xác nhận của Công an phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội có căn cứ xác định:

“- Ông Lê Đăng K sinh năm: 1933 địa chỉ cư trú cuối cùng: Cao Bá Quát, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội có mối quan hệ nhân

thân là chú ruột Ông Lê Trọng C Sinh năm: 1954, đăng kí hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Cao Bá Quát, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Hiện tại Ông Lê Đăng K sinh năm 1933 không còn sinh sống tại địa chỉ: Cao Bá Quát, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Qua tra cứu tàng thư hộ khẩu lưu trữ tại Công an Quận Ba Đình có tài liệu phản ánh về Ông Lê Đăng K như sau:

- Tại bản khai nhân khẩu Nguyễn Thị Nguyệt Sinh năm: 1902 kê khai ngày 25/08/1965 có thể hiện nội dung: “Con Lê Đăng Khôi sinh ngày: 27/07/1933 sang tỉnh REINE (Pháp) học từ tháng 2/1954”

- Tại bản đăng ký hộ khẩu ông Lê Doãn Thuần kê khai ngày 29/11/1966 có thể hiện nội dung: “Con Lê Đăng Khôi sinh năm 1933 nghề nghiệp: Tiến sĩ khoa học hiện đang ở Pháp”.

Nên căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xác định ngày, tháng có tin tức cuối cùng về Ông Lê Đăng K là ngày 01/01/1954.

Tòa án nhân dân quận Ba Đình đã ra thông báo tìm kiếm Ông Lê Đăng K, hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo tìm kiếm Ông Lê Đăng K lần đầu tiên: Báo nhân dân ngày 15/11/2022; Đài tiếng nói Việt Nam VOV ngày 15/11/2022 nhưng cũng không có tin tức xác thực Ông Lê Đăng K còn sống.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015, có đủ cơ sở kết luận Ông Lê Đăng K là người đã chết vào ngày 01/01/1959, nên chấp nhận đơn yêu cầu của Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T.

[3]. Về lệ phí: Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4]. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 371; Điều 372; Điều 391; Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1 Điều 71; Điều 72 và Điều 73 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T: Tuyên bố một người là đã chết.

2. Tuyên bố: Ông Lê Đăng K, sinh năm 1933; Địa chỉ cư trú cuối cùng: Cao Bá Quát, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội là người đã chết kể từ ngày 01/01/1959.

3. Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của Ông Lê Đăng K khi Tòa án tuyên bố là đã chết.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố Ông Lê Đăng K là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của Ông Lê Đăng K được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của Ông Lê Đăng K được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của Ông Lê Đăng K được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Về quyền yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố chết.

Khi Ông Lê Đăng K trở về hoặc có tin tức xác thực là Ông Lê Đăng K còn sống thì theo yêu cầu của Ông Lê Đăng K hoặc của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố Ông Lê Đăng K là đã chết.

Quan hệ nhân thân của Ông Lê Đăng K được khôi phục khi Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố Ông Lê Đăng K là đã chết.

Ông Lê Đăng K mà còn sống có quyền yêu cầu những người đã nhận tài sản thừa kế trả lại tài sản, giá trị tài sản hiện còn. Trường hợp người thừa kế của Ông Lê Đăng K biết Ông Lê Đăng K còn sống mà cố tình giấu giếm nhằm hưởng thừa kế thì người đó phải hoàn trả toàn bộ tài sản đã nhận, kể cả hoa lợi, lợi tức; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường.

5. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

6. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Ông Lê Trọng C và Bà Lê Minh T có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi Cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *Người yêu cầu;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung